

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2019/DS-ST

Ngày: 12/9/2019.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Kim Tuyền.

2. Bà Trần Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2019/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 591/2019/QĐST-DS ngày 04/9/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV.

Địa chỉ: Đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, Quận 4, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hồng Q (có mặt)

Địa chỉ: Đường Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM.

(Văn bản ủy quyền số 1009/2017/UQTA-VH.18 ngày 20/11/2018).

2. Bị đơn: Bà Trần Kim C (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/11/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Hồng Q trình bày:

Ngày 21/5/2015, bà Trần Kim C có vay của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV (gọi tắt là Công ty) số tiền là 21.100.000 đồng theo đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20150527-500001-0006 với lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng, thời hạn vay là 28 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa

thuận trong hợp đồng, bà Trần Kim C có trách nhiệm thanh toán số tiền 34.636.000 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 28 tháng, 27 tháng đầu mỗi tháng trả 1.231.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.399.000 đồng, bắt đầu thanh toán từ ngày 01/7/2015.

Thực hiện hợp đồng, bà C đã nhận đủ số tiền trên và thanh toán cho Công ty 09 lần với tổng số tiền là 9.884.000 đồng.

Sau đó bà C không trả tiền hàng tháng cho Công ty theo thỏa thuận trong hợp đồng mặc dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nợ. Do đó Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV khởi kiện yêu cầu cá nhân bà C phải trả một lần toàn bộ số tiền nợ là 24.752.000 đồng (trong đó nợ gốc là 17.186.347 đồng và nợ lãi là 7.565.653 đồng) và tiền lãi chậm trả phát sinh trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên.

Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, phía bị đơn bà Trần Kim C hoàn toàn vắng mặt không lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Do đó Tòa án tiến hành xét xử hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn. Do bị đơn đang cư trú tại huyện Nhà Bè TP.HCM nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè TP.HCM.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do bà Trần Kim C không có mặt theo các văn bản tổng đạt của Tòa án nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà C.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150527-500001-0006 ngày 21/5/2015, bản sao kê chứng từ giải ngân cùng với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 21/5/2015 bà Trần Kim C có vay của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV số tiền là 21.100.000 đồng, lãi suất cho vay 3,75%/tháng là phù hợp quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước và quy định lãi suất quá hạn theo Điều 11 Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà C đã trả cho Công ty số tiền gốc và lãi là 9.884.000 đồng nên bà C còn nợ Công ty số tiền 24.752.000 đồng (trong đó nợ gốc là 17.186.347 đồng và nợ lãi là 7.565.653 đồng).

Trong vụ án này, do bà C vi phạm nghĩa vụ trả nợ của hợp đồng tín dụng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, nên căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV yêu cầu bà C phải trả một lần toàn bộ số tiền nợ là 24.752.000 đồng (trong đó nợ gốc là 17.186.347 đồng và nợ lãi là 7.565.653 đồng) và tiền lãi chậm trả phát sinh trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn tạm ứng án phí cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 11 Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001;

Căn cứ Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Trần Kim C phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV số tiền 24.752.000 đồng (hai mươi bốn triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng) theo hợp đồng tín dụng số 20150527-500001-0006 ngày 21/5/2015, trong đó nợ gốc là 17.186.347 đồng và nợ lãi là 7.565.653 đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản nợ nêu trên, bà C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc phải thi hành án theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Về án phí: Bà Trần Kim C phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 1.237.600 đ (một triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn sáu trăm đồng). Hoàn tiền tạm ứng án phí 618.800 đ (sáu trăm mười tám nghìn, tám trăm đồng) cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV theo biên lai thu số 0033792 ngày 29/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDTP-VKSNDTP;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thụ